TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:120/2023/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hồ Ngọc H** – sinh năm: 1984

ĐKHKTT: Ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H1**– sinh năm: 1984

ĐKHKTT: 189 Tổ A, S, V, N, Khánh Hòa

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồ Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Hồ Ngọc H2 – Sinh ngày: 05/11/2006 và Nguyễn Hồ Quỳnh H3 – Sinh ngày 25/01/2013 cho bà Nguyễn Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Nguyễn Hồ Ngọc H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu mỗi tháng 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), bắt đầu từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Hồ Ngọc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hồ Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ông H phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với khoản tiền cấp dưỡng. Ông H tự nguyện nộp

thay án phí cho bà H1 nên ông H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010977 ngày 09/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông H đã nộp đủ án phí.

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp. Nha Trang;
- UBND phường Vĩnh Phước, Tp. Nha Trang
- Các đương sự;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân